

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2024/HS-ST

Ngày 20- 5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung

2. Ông Phan Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2024/HSST ngày 17 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2024/QĐXXST-HS ngày 07/05/2024 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Đông D, sinh năm 1984 tại tỉnh Ninh Thuận; thường trú: Thôn Q, xã S, huyện P, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Huỳnh Văn S (đã chết) và con bà Trần Thị N (đã chết); bị cáo có 05 anh chị, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1979; Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 27/4/2023, Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã đóng phạt ngày 09/5/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 29/02/2024 đến ngày 24/4/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Thái Phương L, sinh năm 1984 tại tỉnh Ninh Thuận; thường trú: Thôn Q, xã S, huyện P, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; con ông Thái Văn L1, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; bị cáo có 04 chị,

em; lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1985; bị cáo có vợ tên Phan Thị H, sinh năm 1992 và có 02 con sinh năm 2016 và sinh năm 2018; tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 27/4/2023, Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã đóng phạt ngày 09/5/2023.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2024, có mặt

Người làm chứng: 1. Ông Lưu Hữu N1; 2. Ông Nguyễn Hùng M; 3. Ông Trần Bá N2; 4. Ông Võ Văn L2 (tất cả vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 26/8/2023, trong lúc ngồi chờ lấy hàng cho Công ty tại bãi đất trống trên đường số 2, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Huỳnh Đông D, Thái Phương L cùng Lưu Hữu N1, Nguyễn Hùng M, Võ Văn L2, Trần Bá N2 rủ nhau đánh bài, hình thức bài cát-tê thắng thua bằng tiền, mỗi ván thắng thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Lúc này, N1 lấy ra 01 bộ bài tây 52 lá để chơi. Cách thức chơi: Mỗi người được chia đều 6 lá, người đầu tiên đánh một lá bất kỳ, người thứ 2 đánh một lá bài có cùng chất lớn hơn hoặc úp một lá bài bất kỳ trên bộ bài của mình, tương tự cho những người còn lại cho đến khi hết một vòng. Người đánh lá bài lớn nhất ở vòng đó được giữ lại lá bài đã đánh, tiếp tục vòng thứ hai tương tự cách đánh như vòng thứ nhất. Người còn giữ được lá bài sau sáu vòng đấu là người thắng. Khi D, L, N1, M, L2, N2 chơi được khoảng 30 phút thì bị Công an Đoàn khu Công nghiệp Tân Đông Hiệp đến kiểm tra hành chính.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài tây 52 lá và 920.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định xác định số tiền L, D, M, N, L2, N1 sử dụng để đánh bạc, cụ thể như sau:

+ Thái Phương L mang theo số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, khi chơi Lãm thua số tiền 30.000 đồng, khi bị bắt giữ thu giữ số tiền 20.000 đồng.

+ Huỳnh Đông D mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Dư thắng số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 200.000 đồng trong túi áo, tiền tang số tiền 50.000 đồng.

+ Nguyễn Hùng M mang theo số tiền 160.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Minh thua số tiền 30.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ tiền tang số tiền 130.000 đồng.

+ Lưu Hữu N1 mang theo số tiền 380.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, N thua số tiền 30.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ tiền tang số tiền 350.000 đồng.

+ Võ Văn L2 mang theo số tiền 50.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Lập thắng số tiền 60.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ trong người số tiền 110.000 đồng.

+ Trần Bá N2 mang theo số tiền 80.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, N1 thua số tiền 20.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ tiền tang số tiền 60.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 920.000 đồng.

Đối với Lưu Hữu N1, Nguyễn Hùng M, Võ Văn L2, Trần Bá N2 có hành vi “Đánh bạc” thắng, thua bằng tiền. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc là 920.000 đồng. Qua tra cứu N1, M, L2, N2 chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Đánh bạc” phạt mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Cáo trạng số 156/CT – VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L từ 06 đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 920.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy bộ bài tây 52 lá .

Các bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L không bào chữa, không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình

điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của các bị cáo: Bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” ngày 27/4/2023, ngày 26/8/2023 bị cáo D và L tiếp tục “Đánh bạc” thắng thua bằng tiền cùng với Lưu Hữu N1, Nguyễn Hùng M, Trần Bá N2, Võ Văn L2 với tổng số tiền 920.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo D, L là hành vi của tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 156/CT – VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo D, L không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D, L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo D, L có nhân thân xấu thể hiện đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, lại tiếp tục đánh bạc đã thể hiện sự không chấp hành pháp luật cũng như tính hướng thiện của bản thân.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm các bị cáo D, L thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Đánh bạc, tổ chức đánh bạc được xem là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do vậy, hành vi trên của các bị cáo phải được xét xử nghiêm mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, do không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo D, L tham gia với vai trò thực hành trong vụ án.

[8] Xét các bị cáo D, L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn (L 50.000 đồng, D 200.000 đồng trên tổng số tiền 920.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc). Vì vậy, việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét, các bị cáo là lái xe thuê cho công ty, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng quy định

khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình.

[9] Về vật chứng đã thu giữ: Số tiền 920.000 đồng bị cáo D, L cùng với Lưu Hữu N1, Nguyễn Hùng M, Trần Bá N2, Võ Văn L2 sử dụng vào việc đánh bạc. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với bộ bài tây 52 lá cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử vì vậy được chấp nhận. Đối với mức hình phạt tù đối với các bị cáo là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xử mức hình phạt các bị cáo nhẹ hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L phạm tội “Đánh bạc”

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Đông D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 (tháng) 26 (hai sáu) ngày tương ứng với 05 (năm) tháng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận nhận được bản án và quyết định thi hành án.

1.5 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Thái Phương L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L cho Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tuyên bố hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 24/4/2024 và số 134 ngày 17/4/2024 đối với các bị cáo Huỳnh Đông D và Thái Phương L.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 920.000 đồng (chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng)

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền ngày 15/4/2024 giữa Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Huỳnh Đông D, Thái Phương L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại, người cqlnvlqđva;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh